

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2023/HS-ST

Ngày: 18-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Phong Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thanh Nga

Bà Lưu Thị Thôi

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương – Kiểm sát viên.

Vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 18 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2023/TLST- HS ngày 20 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thùy A, sinh ngày 25/7/1985 tại Bình Thuận. Nơi cư trú: khu phố 1, phường B, TP Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 9/12. Nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Hoàng C, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1962. Chồng, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Không. Ngày 05/12/2022 bị cáo đến đầu thú theo Quyết định truy nã số 17 ngày 16/11/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Ông Võ Tiến E – sinh năm: 1980 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố 8, phường F, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Lê Thị Mỹ G, sinh năm 1987 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố 4, phường H, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 23/9/2017, Võ Tiến E (sinh năm 1980, trú tại khu phố 8, phường F, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận) điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Click màu đen, biển số 86B3-363.08 đến phòng trọ của Nguyễn Thị Thùy A ở địa chỉ số 102 Lâm Đình Trúc thuộc khu phố 6, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết để chơi. Tại đây Thành gặp Lâm (không rõ nhân thân), A và Đường Thị Thu Hương (sinh năm 1973, trú tại xã Tam Thanh, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận, tên thường gọi là Diễm). Ngồi chơi được khoảng 10 phút thì A mượn xe mô tô của Thành để đi công việc, Thành đồng ý và giao chìa khóa xe cho A, mượn được xe, A điều khiển xe mô tô chở Diễm đi cùng.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, A và Diễm đi bộ về lại phòng trọ thì Thành hỏi A “xe đâu”, A nói do thua tiền chơi game bắn cá nên A đã cầm thế xe tại tiệm game bắn cá RỒNG VÀNG thuộc khu phố 6, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết và A hẹn ngày 24/9/2017 sẽ chuộc xe về trả lại cho Thành, đến ngày 26/9/2017 A đến tiệm game RỒNG VÀNG chuộc lại xe, nhưng không trả lại xe cho Thành mà tiếp tục đem xe mô tô trên đến tiệm dịch vụ cầm đồ HẢI VL1, tại địa chỉ số 260 đường Nguyễn Hội thuộc khu phố 3, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết cầm thế cho Lê Thị Mỹ G (sinh năm 1987, trú tại khu phố 4, phường H, thành phố Phan Thiết) lấy số tiền 3.900.000 đồng tiêu xài hết.

Không thấy A trả lại xe mô tô biển số 86B3-363.08 nên Võ Tiến E đến Công an phường Phú Thủy trình báo sự việc.

* Vật chứng của vụ án:

Thu giữ từ Lê Thị Mỹ G:

- 01 xe mô tô hiệu Honda loại Click, biển số 86B3-363.08, số máy JE18E-0203317, số khung RLHJF1807AY752696.

- 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 002264 mang tên Nguyễn Thị Thùy Dung.

- 01 biên nhận cầm đồ số A740 của dịch vụ cầm đồ HẢI VL1.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 204/KL-HĐĐG ngày 25/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận: (Bút lục số 42- 43) 01 xe gắn máy hiệu Honda Click, biển số 86B3-363.08, số máy JE18E-0203317, số khung RLHJF1807AY752696, trị giá tài sản là 12.000.000 đồng.

* Xử lý vật chứng và dân sự:

Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô Honda Click, biển số 86B3-363.08; 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002264 mang tên Nguyễn Thị Thùy Dung (vợ của Võ Tiến E) cho Thành. Thành đã nhận và không yêu cầu bồi thường gì thêm (Bút lục số 40, 109).

Đối với 01 biên nhận cầm đồ số A740 của dịch vụ cầm đồ HẢI VL1 được lưu giữ cùng hồ sơ vụ án để phục vụ việc xét xử.

Bà Lê Thị Mỹ G không yêu cầu Nguyễn Thị Thùy A hoàn trả lại số tiền 3.900.000 đồng đã cầm thế xe mô tô biển số 86B3-363.08 (BL số 127-128).

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKSPT-HS ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố Nguyễn Thị Thùy A về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 140 của Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết thực hành quyền công tố luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau:

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Thùy A. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Thị Thùy A phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo A mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo không trình bày lời bào chữa về tội danh và hình phạt kiểm sát viên đề nghị, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thùy A khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị hại, lời khai của người liên quan có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ ngày 23/9/2017, tại nhà trọ ở số 102 đường Lâm Đình Trúc, thuộc khu phố 6, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết. Lợi dụng lòng tin và sự quen biết với ông Võ Tiến E, Nguyễn Thị Thùy A sau khi mượn được xe mô tô biển số 86B3-363.08 trị giá 12.000.000 đồng của Thành đã đem cầm cố xe mô tô tại tiệm dịch vụ cầm đồ HẢI VL1, lấy số tiền 3.900.000 đồng tiêu xài thì bị phát hiện.

Xét thấy bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý chiếm đoạt tài sản có giá trị 12.000.000 đồng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Hành vi

phạm tội của bị cáo thực hiện trước ngày 01/01/2018 nên tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng qui định của pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy bị cáo là người khỏe mạnh, ý thức được tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thế nhưng không chịu rèn luyện, tu chí làm ăn mà thích hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác nên bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng của bị hại, mượn xe mô tô của bị hại, sau đó không trả cố ý chiếm đoạt mang cầm thế lấy số tiền 3.900.000 đồng để thỏa mãn nhu cầu vật chất cá nhân. Thực hiện xong hành vi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương gây trở ngại cho công tác khởi tố điều tra, thể hiện sự xem thường, bất chấp pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về nhân thân, tiền án, tiền sự không.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đến đầu thú, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ và với mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết.

[7] Biện pháp tư pháp:

Về phần bồi thường dân sự: Trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt bị hại khai đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt, bà Lê Thị Mỹ G không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thị Thùy A phải hoàn trả số tiền 3.900.000 đồng đã cầm thế xe mô tô biển số 86B3-363.08 nên không xét.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã trả lại chiếc xe mô tô Honda Click, biển số 86B3-363.08; một giấy chứng minh nhân dân và một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số

002264 mang tên Nguyễn Thị Thùy Dung (vợ của Võ Tiến E) cho ông Thành là đúng pháp luật.

[8] Đối với Đường Thị Thu Hương Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Phan Thiết tiếp tục xác minh làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Căn cứ:** Điều b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thị Thùy A phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

- **Xử phạt:** Nguyễn Thị Thùy A **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 05/12/2022.

- **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị Thùy A phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án(18/4/2023). Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND TP Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an TP Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thị hành án TP Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

Phạm Phong Lan